

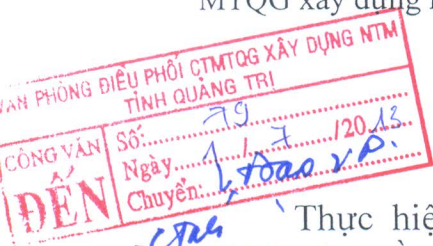
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: ~~1977~~ /UBND-CN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 01 tháng 7 năm 2013

V/v phương án cung ứng xi măng
cho Chương trình KCHKM,
KCHGTNT và Chương trình
MTQG xây dựng nông thôn mới



Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị

Thực hiện chủ trương Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013; đồng thời để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, Chương trình kiên cố hóa giao thông nông thôn và Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh, UBND tỉnh xây dựng phương án cung ứng xi măng cho các chương trình trên như sau:

1. Phạm vi áp dụng:

117 xã trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Đối tượng hỗ trợ xi măng:

- Các công trình thuộc Chương trình kiên cố hóa kênh mương và kiên cố hóa giao thông nông thôn (thực hiện Nghị quyết số 6.6/2005/NQ-HĐND ngày 15/12/2005 về Chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2006 - 2015 và Nghị quyết 7d/2002/NQ-NĐ ngày 31/01/2002 về Chương trình kiên cố hóa giao thông nông thôn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2002 - 2015 của HĐND tỉnh).

- Các công trình đường giao thông nông thôn và kênh mương nội đồng do xã quản lý thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

(Không áp dụng đối với các tuyến đường đến trung tâm xã, đường liên xã, đường đô thị trên địa bàn thành phố, thị xã)

3. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật công trình được hỗ trợ: —

3.1. Đường giao thông nông thôn:

Khái niệm các loại đường, tiêu chuẩn kỹ thuật thực hiện theo văn bản số 523/SGTVT-KH ngày 15/3/2013 của Sở Giao thông Vận tải về việc Hướng dẫn lựa chọn quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3.2. Kênh mương nội đồng: Phân loại, tiêu chuẩn kỹ thuật kênh mương theo Nghị quyết số 6.6/2005/NQ-HĐND ngày 15/12/2005 của HĐND tỉnh về Chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2006 - 2015.

4. Cơ chế hỗ trợ:

4.1. Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ bằng xi măng đạt tiêu chuẩn quốc gia PC 30 hoặc PCB 30 và có bảo hành chất lượng trong thời gian 01 năm.

- Giá xi măng: Giá xi măng được cung ứng tới chân công trình với mức giá giảm ít nhất là 10% so với giá thị trường tại từng thời điểm theo thông báo giá của Liên Sở Tài chính - Xây dựng.

4.2. Phương án cung ứng xi măng: Các đơn vị cung ứng xi măng có trách nhiệm đưa xi măng đến tận chân công trình theo kế hoạch đăng ký hàng năm đã được phê duyệt và tiến độ của từng dự án.

4.3. Hình thức thanh toán: Thanh toán tập trung qua các huyện, thị xã (phòng Tài chính - Kế hoạch) đối với Chương trình kiên cố hóa kênh mương và Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn; đối với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, các xã có văn bản ủy quyền cho phòng Tài chính - Kế hoạch thanh toán nhà cung ứng.

5. Lựa chọn nhà cung ứng:

Trên cơ sở cơ chế hỗ trợ tại nội dung 4 (mục 4.1, 4.2, 4.3) để lựa chọn các nhà sản xuất xi măng cung ứng. Việc lựa chọn được thực hiện bằng hình thức mời thầu mở rộng, có ưu tiên thêm đơn vị nào sử dụng các cơ sở sản xuất kinh doanh của địa phương trong quá trình cung ứng xi măng.

6. Cơ chế quản lý thực hiện:

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp và thông báo khối lượng xi măng được hỗ trợ tương ứng với từng nguồn vốn cho từng đơn vị.

- Ủy quyền Sở Tài chính ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung ứng xi măng đảm bảo chất lượng, kịp thời, đúng tiến độ xây dựng công trình theo nguyên tắc: Giá xi măng giảm ít nhất 10%; địa điểm giao nhận: tại chân công trình như quy định tại các mục 4.1 và 4.2. Đồng thời, giao Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn các huyện, thị xã triển khai giao nhận xi măng, thanh toán vốn theo đúng quy định.

- UBND các huyện, thị xã là đầu mối lập kế hoạch về nhu cầu, số lượng, thời gian cung ứng xi măng cho các xã cho từng năm theo từng nguồn vốn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp; chỉ đạo các xã huy động đủ các nguồn lực đối ứng để triển khai thực hiện, đồng thời có văn bản giao phòng Tài chính - Kế hoạch chi trả cho nhà cung ứng phần ngân sách cân đối hỗ trợ cho huyện thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương và bê tông hóa giao thông nông thôn.

- Ưu tiên phân bổ số lượng xi măng trả chậm 30% cho các xã hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng để làm tiếp trong năm kế hoạch.

- Trên cơ sở kế hoạch của Sở Kế hoạch và Đầu tư, hợp đồng nguyên tắc của Sở Tài chính, kế hoạch cụ thể của UBND các huyện, thị xã, UBND xã trực tiếp ký hợp đồng với nhà cung ứng xi măng và nhận xi măng tại địa bàn xã đảm bảo chất lượng và thời gian quy định; nghiệm thu thanh lý hợp đồng về số lượng và chất lượng với nhà cung ứng; phân phối xi măng cho các thôn, xóm để thực hiện; có văn bản cam kết phân vốn đối ứng và chỉ đạo các thôn, bản huy động đủ các nguồn lực để triển khai thực hiện. Đồng thời có văn bản ủy quyền (nhờ) phòng Tài chính - Kế hoạch chi trả hộ cho nhà cung ứng phần ngân sách TW, ngân sách tỉnh hỗ trợ xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Các Sở: Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng phối hợp các Sở, Ban, Ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các xã thực hiện theo thẩm quyền và lĩnh vực quản lý. Trong quá trình triển khai, hàng tháng giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải và các nhà cung ứng xi măng tính toán giá xi măng cung ứng đến trung tâm xã.

Trên đây là phương án cung ứng xi măng cho các Chương trình kiên cố hóa kênh mương, Chương trình kiên cố hóa giao thông nông thôn và Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét và cho ý kiến để có cơ sở triển khai thực hiện./. *Ông*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD, NN&PTNT, GTVT, VPĐP CTMTQGXDNTM;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cường

Nguyễn Đức Cường